

Số: 157/2022/QĐST-DS

Gò Vấp, ngày 07 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Tuyết Mai.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Bá Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 239/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị M, sinh năm: 1958; địa chỉ: Đường A, Phường B, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin vắng mặt)

Người bị yêu cầu: Ông Hồ Anh T, sinh năm: 1958; địa chỉ đăng ký thường trú: Đường A, Phường B, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị Kim A, sinh năm: 1989; địa chỉ: Đường A, Phường B, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin vắng mặt).

2. Ông Hồ Ba D, sinh năm: 1986; địa chỉ: Đường A, Phường B, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin vắng mặt)

3. Bà Trần Thị N, sinh năm: 1941; địa chỉ: Thành phố C, tỉnh D; người giám hộ: Bà Hồ Thị Bích N, sinh năm: 1960; địa chỉ: Thành phố C, tỉnh D. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đề ngày 14 tháng 10 năm 2021 và quá trình giải quyết việc dân sự, bà Đào Thị M là người yêu cầu trình bày: Bà là vợ của ông Hồ Anh T, sinh năm 1958. Ngày 16/5/2020, ông T bị đột quỵ phải nhập viện phẫu thuật tại Bệnh viện Quân y 175 và điều trị đến ngày 19/6/2020 thì xuất viện về nhà (theo Giấy ra viện số 01/BV-01 ngày 22/6/2020 của Bệnh viện 175). Tuy nhiên từ khi xuất viện về nhà đến nay thì ông Hồ Anh T không thể nhận thức làm chủ được hành vi của mình. Do đó, bà M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Anh T mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Hồ Thị Kim A đồng ý với yêu cầu của bà Đào Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Anh T mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Hồ Thị Bích N là người giám hộ bà Trần Thị N và ông Hồ Ba D không có ý kiến về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Anh T mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp: Bà Đào Thị M, bà Hồ Thị Kim A, ông Hồ Ba D và bà Hồ Thị Bích N có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật và thụ lý đúng thẩm quyền. Quá trình chuẩn bị mở phiên họp xét đơn yêu cầu và tại phiên họp hôm nay thẩm phán tuân thủ đúng các quy định pháp luật tố tụng. Các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung, căn cứ quy định pháp luật, có đủ cơ sở tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông T. Đương sự chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ hồ sơ việc dân sự thể hiện bà Đào Thị M có đơn yêu cầu Tòa án tuyên ông Hồ Anh T mất năng lực hành vi dân sự, ông T có địa chỉ tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Đào Thị M, bà Hồ Thị Kim A ông Hồ Ba D và bà Hồ Thị Bích N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp yêu cầu giải quyết việc dân sự nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn của bà M và ông Tuấn do Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, tỉnh G (Nay là tỉnh H) cấp ngày 01/5/1985 xác định bà M và ông T là vợ chồng. Do đó, bà M có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Đào Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Anh T mất năng lực hành vi dân sự do hiện nay bản thân ông T không nhận thức và không tự làm chủ được hành vi của mình.

Theo lời khai của bà M thì ngày 16/5/2020, ông T bị đột quỵ, xuất huyết não phải nhập viện phẫu thuật và điều trị tại Bệnh viện Quân y 175. Sau khi phẫu thuật thì bị mất ý thức sống trong trạng thái thực vật.

Xét thấy, Tòa án đã ra quyết định số 04/2022/QĐ-TA ngày 16/02/2022 trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với ông Hồ Anh T.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 566/KLGĐ ngày 09/3/2022, Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về năng lực hành vi dân sự của ông T như sau:

“1. Về y học: Đương sự sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu (F01 - ICD10).

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Xét, tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”*

Từ những căn cứ trên, Tòa án có đủ cơ sở xác định ông T mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết việc dân sự là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị M thuộc đối tượng miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Đào Thị M:

Tuyên bố ông Hồ Anh T, sinh năm 1958; địa chỉ đăng ký thường trú: Đường A, Phường B, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đào Thị M thuộc đối tượng được miễn, không phải nộp tiền án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật nên không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Bà Đào Thị M, bà Hồ Thị Kim A, ông Hồ Ba D, bà Trần Thị N có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường B, quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phạm Tuyết Mai